

UỶ BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

oOo

Số: 3571/1999/QĐ-UB

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 11 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
V/v giao kế hoạch đầu tư bằng vốn vay của Bộ Tài chính

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND
- Căn cứ Thông báo số 36/TB-UB, ngày 21/10/1999 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên, về việc đồng ý cho sử dụng vốn vay của Bộ Tài chính để thanh toán khối lượng XDCCB còn tồn tại chưa có nguồn vốn thanh toán.
- Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 722/CV-KH, ngày 8/9/1999, về việc sử dụng vốn vay của Bộ tài chính.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao kế hoạch đầu tư bằng vốn vay của Bộ Tài chính thanh toán khối lượng XDCCB còn nợ của các công trình (có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2: Cơ chế quản lý vốn vay như sau:

- Các công trình được vay vốn để thanh toán thì đơn vị xây lắp phải trả phí Kho bạc và lãi Ngân hàng (Nếu Sở Tài chính Vật giá phải vay tín dụng thương mại để trả Kho bạc và sau đó lại vay tiếp).
- Các ngành, các chủ đầu tư phải dùng chỉ tiêu vốn trong kế hoạch đầu tư năm 2000 để thanh toán vốn vay cho Kho bạc.
- Cục Đầu tư Phát triển căn cứ nguồn vốn XDCCB tập trung do Sở Tài chính Vật giá chuyển sang để thanh toán cho các công trình và giữ lại 5% giá trị xây lắp đã thẩm định của các công trình trên để thanh toán phí Kho bạc và lãi Ngân hàng khi có chỉ tiêu vốn đầu tư năm 2000.

- Sở Tài chính Vật giá trước mắt cân đối vốn và chuyển cho Cục đầu tư Phát triển thanh toán đối với các công trình trên bằng nguồn vốn XDCB tập trung trong kế hoạch; sau đó khi sử dụng hết nguồn vốn trên, làm thủ tục vay Kho bạc và chuyển tiếp vốn cho Cục Đầu tư Phát triển.

Điều 3: Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, Thành phố, Thị xã, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành và các Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Thực hiện).
- TT Tỉnh uỷ (B/cáo).
- TT HĐND tỉnh (B/cáo).
- Lưu VP, XDCB.

ph

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN



Handwritten signature
CHỦ TỊCH
MAI PHÚC TOÀN



Bh
-12-

CÁC CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN VƯỢT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 1998 - 1999 TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguồn vốn: Vay của Bộ tài chính

(Theo quyết định số: 3571/1999/QĐ-UB, ngày 12/11/1999
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị: Triệu đồng

Các công trình	Tổng số	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	15.180	
I. Công trình trong kế hoạch	12.722	
1/ Trường PTTH Ngô Quyền	200	
2/ Trường PTTH Phổ Yên	350	
3/ Trường trung học kinh tế	500	
4/ CTy sách và thiết bị trường học	150	
5/ Bệnh viện điều dưỡng	176	
6/ Khu điều trị phong Phú bình	176	
7/ Đường Đá bay - Thanh xuân	360	
8/ Đường Cúc đường-Nghinh tường	2.000	
9/ Đường Nghinh tường-Sảng mộc	2.000	
10/ Đường 254, Km ₂₉ -Km ₃₅	1.500	
11/ Đường 253	600	
12/ Đường đình cả - Khuôn mảnh	138	
13/ Cầu Lang tạ Phú bình	36	
14/ Đường Bảo linh-Bảo biên	32	
15/ Đường Phúc Chu - Định biên	140	
16/ Thoát nước dọc đường LNQ	233	
17/ Hồ đầm Chiêu Đại từ	133	
18/ Hồ Yên lăng Đại từ	227	



Handwritten signature and the number '04' with a small '-H2-' mark below it.

1	2	3
19/ Trạm bơm Gốc sảng Đồng hỷ	308	
20/ Trụ sở Tỉnh hội Phụ nữ	1.000	
21/ Nhà khách UBND tỉnh TN	900	
22/ Trường PTTN Năng khiếu TN	300	
23/ Trạm quan trắc Môi trường	418	
24/ Đường Hoà bình - Văn Lãng	300	
25/ Trung tâm giáo dục trẻ em thiệt thòi	300	
26/ DA Thoát nước và xử lý nước thải TPTN	200	
27/ Dự án đường 260	45	
II. Các công trình khác:	2.458	
1/ Đường vào Khu di tích Đại từ	100	
2/ Đường ngã 3 Thị trấn vào Đài tưởng niệm 27/7 Đại từ	115	
3/ Cầu treo Hà Châu Phú Bình	160	
4/ Trụ sở xã Nhã Lộng	216	
5/ Đài tưởng niệm 27/7 Đại từ	600	
6/ Sửa chữa XN đo đạc bản đồ	320	
7/ Đường vào Bệnh viện lao	147	
8/ Trụ sở xã Vĩnh Sơn	100	
9/ Trụ sở phường Cải đàn	100	
10/ Trụ sở phường Phố Cò	100	
11/ Trung tâm Chính trị Đại từ	300	
12/ Trụ sở xã Tân Linh Đại từ	200	